

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào các Điều 55,57,81,82,83,84,118 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 513/2021/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 5 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Đình Khánh - sinh năm:1978, địa chỉ: 16/25 - đường Bình Giã, phường 8, thành phố Vũng Tàu và chị Đặng Thị Ngọc Lan - sinh năm:1980; địa chỉ: 40 - đường Vi Ba, phường 4, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Khánh và chị Đặng Thị Ngọc Lan thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Khánh, chị Lan có 02 người con là Nguyễn Khánh Như Ngọc, sinh ngày 01-4-2003 và Nguyễn Khánh Nhật Linh, sinh ngày 01-01-2007; anh Khánh, chị Lan không có con nuôi. Cháu Ngọc đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo nguyện vọng của con và sự thỏa thuận của anh Khánh, chị Lan; chị Đặng Thị Ngọc Lan là người được quyền trực tiếp nuôi con Nguyễn Khánh Nhật Linh.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Khánh, chị Lan thỏa thuận; anh Khánh cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Khánh Nhật Linh 7.000.000đ (Bảy triệu đồng)/1 tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu Nguyễn Khánh Nhật Linh đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, hoặc cháu Linh được nhận làm con nuôi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình Khánh và chị Đặng Thị Ngọc Lan mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đình Khánh và chị Đặng Thị Ngọc Lan thuận tình ly hôn.

2 - Về con chung: Anh Khánh, chị Lan có 02 người con là Nguyễn Khánh Như Ngọc, sinh ngày 01-4-2003 và Nguyễn Khánh Nhật Linh, sinh ngày 01-01-2007; không có con nuôi. Cháu Ngọc đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo nguyện vọng của con và sự thỏa thuận của chị Lan, anh Khánh; chị Đặng Thị Ngọc Lan là người được quyền trực tiếp nuôi con Nguyễn Khánh Nhật Linh.

3- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Đình Khánh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Khánh Nhật Linh 7.000.000đ(Bảy triệu đồng)/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu Linh đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, hoặc cháu Linh được nhận làm con nuôi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

4- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5- Lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Đình Khánh và chị Đặng Thị Ngọc Lan mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), anh Khánh, chị Lan đã nộp theo biên lai số 0003907 và số 0003908, cùng ngày 19 tháng 5 năm 2021, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Anh Khánh, chị Lan đã nộp xong lệ phí.

6. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Toà án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THA dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Chánh, huyện Bình Sơn,
tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu.